TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 37/2024/HS-ST Ngày 31-7-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chu Thị Xuyến;

Bà Nông Thị Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nông Hải Yến- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số 39/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024, Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số 10/2024/QĐ-TA ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 07 tháng 6 năm 1980 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề ngH: Không; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công Đ và bà Hoàng Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 20/02/2024 cho đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Khắc H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 09 tháng 02 năm 1989 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề ngH: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc H1 và bà Lương Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi

phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 20/02/2024 cho đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Công Đ, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Đường Văn C, sinh năm 1971, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 15 phút ngày 20/02/2024, tổ Công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện T đang làm nhiệm vụ tại thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn phát hiện tại lán quây bạt cạnh đường Quốc lộ K hướng Tràng Định – Lạng Sơn có Nguyễn Công T, Nguyễn Khắc H và Đường Văn C có dấu hiệu nghi vấn tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra tại vị trí các đối tượng đang ngồi phát hiện 04 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy bạc màu trắng, 03 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ và 08 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy báo đựng trong túi nilon trong suốt tại túi quần màu xám bên phải để cạnh chiếu, nghi là ma túy heroin. Bước đầu các đối tượng khai nhận đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã đưa các đối tượng cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an huyện T để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, tạm giữ:

- 04 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy bạc màu trắng; 03 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ; 08 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy báo;

- Thu giữ của Nguyễn Công T: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO; số tiền 1.047.000 đồng, 01 căn cước công dân số 020080006221 cấp ngày 24/6/2021 mang tên Nguyễn Công T và 01 bật lửa gas nhãn hiệu THONGNHAT;

- Thu giữ của Nguyễn Khắc H: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG lắp 01 sim số thuê bao 0972.099.457 đã qua sử dụng và 01 căn cước công dân số 020089009904 cấp ngày 27/06/2021 mang tên Nguyễn Khắc H.

Cùng ngày 20/02/2024, Tổ công tác Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp tại địa điểm lán của Nguyễn Công T, thu giữ: 01 kéo kim loại màu đen dài 18cm, 02 bật lửa gas màu xanh dương nhãn hiệu Thống Nhất, 01 bật lửa gas màu đỏ không nhãn hiệu, 01 mảnh giấy bạc màu trắng diện 10x10cm có cạnh cắt nham nhở; 02 mảnh giấy bạc màu trắng diện 2x2cm; 06 mảnh giấy trắng kẻ ô ly diện 2x2cm; 06 mảnh giấy có chữ in mực diện 2x2cm; 03 mảnh giấy bạc màu trắng có vết cháy xém màu đen nhàu nát, đã qua sử dụng và một số đồ vật, tài liệu khác.

Tại kết luận giám định số: 319/KL-KTHS ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận:

- Chất bột màu trắng có trong 04 gói giấy màu trắng là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,159 gam (đã trừ bì).

- Chất bột màu trắng có trong 03 gói giấy màu trắng có dòng kẻ là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,252 gam (đã trừ bì).

- Chất bột màu trắng có trong 08 gói giấy bằng giấy báo là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,328 gam (đã trừ bì).

Tại kết luận giám định số: 345/KL-KTHS ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam 1.047.000 đồng niêm phong trong phong bì gửi giám định là tiền thật.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Công T và Nguyễn Khắc H khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 19/02/2024, Nguyễn Khắc H đến lán của Nguyễn Công T tại thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn và đưa cho T 500.000 đồng góp tiền mua ma túy về để sử dụng. Đến khoảng 10 giờ ngày 20/02/2024, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS 12T1-134.52 đến khu vực cầu S, thuộc thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn mua với 01 người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) được 04 gói ma túy heroin với giá 1.000.000 đồng, mua xong T mang số ma túy vừa mua được về lán. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, T nhắn tin và gọi điện bảo H lên lán uống nước (ý là lên lán sử dụng ma túy). Sau đó H lên lán của T cùng nhau lấy 04 gói ma túy ra chia thành 17 gói nhỏ. Khi chia xong, T và H chia số ma túy như sau: T được 08 gói ma túy cất vào trong túi nilon trong suốt rồi cất vào trong túi bên phải quần của T để trên chiếu trong lán mục đích sử dụng và bán kiếm lời, còn lại 09 gói ma túy để trên chiếu là ma túy của H, mục đích để sử dụng. Lúc đó, có Đường Văn C ngồi chơi tại đó nhưng không tham gia vào việc chia ma túy với T và H. Sau khi phân chia và mỗi người tự cất phần ma túy của mình, T bảo H lấy ma túy của H ra để sử dụng. Lúc này số ma túy của H đang để ở trên chiếu nên T lấy 01 gói ma túy của H đổ vào tờ giấy bạc, dùng bật lửa của T chuẩn bị sẵn để T, H và C cùng nhau tổ chức sử dụng bằng hình thức hít trực tiếp qua mũi vào cơ thể. Khi sử dụng xong, T tiếp tục lấy 01 gói ma túy của H để trên chiếu ra sử dụng tiếp, T đổ ma túy vào giấy bạc cũ vừa sử dụng và dùng bật lửa sử dụng một phần bằng hình thức hít, sau đó đưa cho H và C lần lượt sử dụng hết.

Ngoài ra, khoảng đầu tháng 02/2024, T đến khu đường rẽ Trung tâm y tế huyện T mua với một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ ngày 18/02/2024 tại lán của Nguyễn Công T, Nguyễn Công T đã bán cho Nguyễn Khắc H 01 gói ma túy với giá 50.000 đồng.

Với nội dung sự việc trên, tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 26/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Công T phạm về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Khắc H về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Khắc H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ quá trình, mục đích đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại để kiếm lời. Đồng thời bị cáo Nguyễn Công T cũng thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho bị Nguyễn Khắc H và tổ chức cho H, C cùng bị cáo sử dụng ma túy tại lán của mình.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Công Đ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đen gắn BKS: 12T1-134.52 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vương Hải V trình bày: Chiếc xe trên là của ông Đ mua lại tại cửa hàng cầm đồ của anh Nông Văn T với giá 22.000.000 đồng, xe này là ông Đ mua về để đi lại trong gia đình, con trai ông Đ là bị cáo Nguyễn Công T thường sử dụng chiếc xe trên đến Trung tâm y tế huyện T uống thuốc Methadone, còn việc T dùng xe của ông đi mua ma túy thì ông không biết. Nay ông đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho ông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 50; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; 07 (bẩy) đến 08 (tám) tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt cả hai tội bị cáo phải chấp hành là từ 09 (chín) đến 11 (mười một) năm tù.

2. Truyên bố bị cáo Nguyễn Khắc H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc H từ 01 (một) đến 02 (hai) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; 07 (bẩy) đến 08 (tám) tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt cả hai tội bị cáo phải chấp hành từ 08 (tám) đến 10 (mười) năm tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 Phong bì niêm phong đựng tang vật thu giữ quả tang ngày 20/02/2024 của các bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Khắc H. Bên trong có 01 gói giấy đựng 0,630 gam chất ma túy; 04 bật lửa ga; 01 kéo kim loại; 18 mảnh giấy có kích thước khác nhau màu trắng có vết cháy xém; 01 mảnh nhôm gập đôi dài 06cm và 01 túi ni lon trong suốt bên trong có 01 chiếc quần nỉ màu sám.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 02 điện thoại di động màn hình cảm ứng gồm: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu đen, số IMEI: 865717060356568 lắp 02 sim số thuê bao 0796.456.710 và 0357.756.568 đã qua sử dụng của Nguyễn Công T; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, số IMEI: 358649972202826/01 lắp 01 sim số thuê bao 0972.099.457 đã qua sử dụng của Nguyễn Khắc H.

- Tịch thu 10.000 đồng của bị cáo Nguyễn Công T (số tiền 10.000 đồng nằm trong tổng số tiền 1.047.000 đồng đựng trong phong bì được niêm phong).

- Truy thu 50.000 đồng do thu lợi bất chính do bán ma túy có được của bị cáo Nguyễn Công T.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Công T gồm: 01 căn cước công dân số 020080006221 cấp ngày 24/6/2021 mang tên Nguyễn Công T và số tiền 1.037.000 đồng đựng trong phong bì được niêm phong của Nguyễn Công T (số tiền 1.037.000 đồng nằm trong tổng số tiền 1.047.000 đồng đựng trong phong bì được niêm phong).

- Trả cho bị cáo Nguyễn Khắc H 01 căn cước công dân số 020089009904 cấp ngày 27/06/2021 mang tên Nguyễn Khắc H

- Trả cho ông Nguyễn Công Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đen gắn BKS: 12T1-134.52 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vương Hải V

Trong phần tranh luận, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xử cho các bị cáo mức án thấp nhất để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng anh Đường Văn C, Hội đồng xét xử nhận thấy người làm chứng trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra và được lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của anh C không ảnh hưởng đến phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi phạm tội đối với các bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Khắc H: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng truy tố, lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ đồ vật, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở xác định: Vào hồi 19 giờ 15 phút ngày 20/02/2024 tại lán của bị cáo Nguyễn Công T thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, Tổ Công tác Đội Cảnh sát điều tra về Kinh tế – Ma túy Công an huyện T phát hiện bắt quả tang bị cáo Nguyễn Công T đang tàng trữ 0,328 gam ma túy Heroin, mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời; bị cáo Nguyễn Khắc H có hành vi tàng trữ 0,411 gam ma túy Heroin, mục đích để bản thân sử dụng. Đồng thời trong ngày 20/02/2024, các bị cáo Nguyễn Công T và Nguyễn Khắc H có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy Heroin, cụ thể: Bị cáo Nguyễn Công T là người cung cấp địa điểm, công cụ, phương tiện (bật lửa, giấy bạc), bị cáo Nguyễn Khắc H là người cung cấp 02 gói ma túy Heroin để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho các bị cáo và anh Đường Văn C. Ngoài ra, ngày 18/02/2024, bị cáo Nguyễn Công T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Nguyễn Khắc H 01 gói ma túy Heroin với giá 50.000 đồng.

[4] Từ những phân tích trên thấy rằng Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Công T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Khắc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Khắc H là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được việc Mua bán trái phép chất ma túy, Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện vì mục đích thỏa mãn nhu cầu của bản thân và bán kiếm lời. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây nguy hại đến trật tự, an ninh xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của các bị cáo bị xã hội lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm.

[6] Để có mức hình phạt phù hợp đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo như sau:

[7] Về nhân thân: Bản thân các bị cáo đều nghiện chất ma túy; các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, chưa có tiền sự.

[8] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Nguyễn Công T là người khởi xướng, cung cấp địa điểm, công cụ, phương tiện (bật lửa, giấy bạc), bị cáo Nguyễn Khắc H là người cung cấp 02 gói ma túy Heroin, do đó bị cáo Nguyễn Công T có vai trò cao hơn bị cáo Nguyễn Khắc H. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Công T còn có hành vi tàng trữ 0,328 gam ma túy Heroin, mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời; bị cáo Nguyễn Khắc H có hành vi tàng trữ 0,411 gam ma túy Heroin, mục đích để bản thân sử dụng.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết định khung hình phạt các bị cáo không có tình tiết tăng nặng khác. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Trên cơ sở đánh giá về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt phù hợp với từng bị cáo, qua đó giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích, đồng thời phòng ngừa chung trong xã hội.

[11] Về hình phạt bổ sung: Qua biên bản xác minh ngày 07/3/2024, tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, các bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và các vấn đề khác do phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[13] Đối với 02 người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) đã bán chất ma túy cho bị cáo Nguyễn Công T tại khu vực đường rẽ Trung tâm y tế huyện T và khu vực cầu S, thuộc thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn do không xác định được tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh làm rõ để điều tra, xử lý.

[14] Đối với anh Đường Văn C, ma túy anh sử dụng tại lán là do bị cáo Nguyễn Công T cho anh. Xét thấy hành vi này chưa cấu thành tội phạm nên Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[16] Tịch thu tiêu hủy chất ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành, các vật chứng phục vụ cho việc phạm tội và các vật chứng đã hết giá trị sử dụng, gồm: 01 Phong bì niêm phong đựng tang vật thu giữ quả tang ngày 20/02/2024 của các bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Khắc H, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,630 gam chất ma túy; 04 bật lửa ga; 01 kéo kim loại, tịch thu tiêu hủy 18 mảnh giấy có kích thước khác nhau màu trắng có vết cháy xém và 01 mảnh nhôm gập đôi dài 0,6cm; 01 túi ni lon trong suốt bên trong có 01 chiếc quần nỉ màu sám.

[17] Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 02 điện thoại di động màn hình cảm ứng: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu đen, số IMEI: 865717060356568 lắp 02 sim số thuê bao 0796.456.710 và 0357.756.568 đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Công T; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, số IMEI: 358649972202826/01 lắp 01 sim số thuê bao 0972.099.457 đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Khắc H, do các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

[18] Tịch thu 10.000 đồng của bị cáo Nguyễn Công T (số tiền 10.000 đồng nằm trong số tiền 1.047.000 đồng đựng trong phong bì được niêm phong). Truy thu 50.000 đồng do thu lợi bất chính bán ma túy có được của bị cáo Nguyễn Công T.

[19] Trả cho bị cáo Nguyễn Công T các vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, gồm: 01 căn cước công dân và số tiền 1.037.000 đồng (số tiền 1.037.000 đồng nằm trong số tiền 1.047.000 đồng đựng trong phong bì được niêm phong), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả cho bị cáo Nguyễn Khắc H 01 căn cước công dân do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Trả cho ông Nguyễn Công Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đen gắn BKS: 12T1-134.52 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vương Hải V do khi bị cáo Nguyễn Công T sử dụng xe đi mua ma túy thì ông không được biết.

[20] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Khắc H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[21] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm a, b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Công T;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm a, b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Khắc H;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh:

1.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

1.2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khác H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

2. Hình phạt chính:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp cả hai tội bị cáo phải chấp hành hình phạt là 10 (mười) năm tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 20/02/2024.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc H 01 (một) năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp cả hai tội bị cáo phải chấp hành hình phạt là 09 (chín) năm tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 20/02/2024.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Khắc H.

4. Xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 Phong bì niêm phong đựng tang vật thu giữ quả tang ngày 20/02/2024 của các bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Khắc H. Bên trong có 01 gói giấy đựng 0,630 gam chất ma túy, phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết và vỏ bao gói (cũ), mặt trước ghi ''Tang vật thu giữ quả tang ngày 20/02.2024'' có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, Bùi Anh T và 02 (hai) hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, mặt sau được niêm phong bởi chữ ký cùng tên của những người tham gia niêm phong

gồm: Nguyễn Văn M, Mông Đức A, Nguyễn Khắc H, Nguyễn Công T, Triệu Văn P, Nguyễn Văn H, và 05 (năm) dấu tròn đỏ của Công an thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

+ 01 bật lửa ga màu đỏ, 02 bật lửa ga màu xanh có nhãn hiệu THONGNHAT, 01 bật lửa ga màu đỏ không nhãn hiệu; 01 kéo kim loại màu đen dài 18cm, 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 10x10cm, 02 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 02x02cm, 06 mảnh giấy trắng kẻ ô ly kích thước 02x02cm, 06 mảnh giấy có chữ in mực kích thước 02x02cm, 03 mảnh giấy bạc màu trắng có vết cháy xém màu đen nhàu nát, 01 mạnh nhôm gập đôi dài 06cm được quấn 01 lớp nilon màu đỏ,01 túi ni lon trong suốt bên trong có 01 chiếc quần nỉ màu sám.

4.2. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 02 điện thoại di động màn hình cảm ứng gồm: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu đen, số IMEI: 865717060356568 lắp 02 sim số thuê bao 0796.456.710 và 0357.756.568 đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Công T; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, số IMEI: 358649972202826/01 lắp 01 sim số thuê bao 0972.099.457 đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Khắc H.

4.3. Tịch thu số tiền 10.000 (mười nghìn) đồng của bị cáo Nguyễn Công T (số tiền 10.000 đồng nằm trong số tổng số tiền 1.047.000 đồng đựng trong phong bì được niêm phong).

4.4. Truy thu số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng do thu lợi bất chính bán ma túy có được của bị cáo Nguyễn Công T.

4.5. Trả cho bị cáo Nguyễn Công T:

+ 01 căn cước công dân số 020080006221 cấp ngày 24/6/2021 mang tên Nguyễn Công T.

+ Số tiền 1.037.000 (một triệu không trăm ba mươi bẩy nghìn) đồng, số tiền này nằm trong tổng số tiền 1.047.000 đồng đựng trong 01 (một) phong bì được niêm phong dán kín, mặt trước ghi "1.047.000 (một triệu không trăm bốn mươi bẩy nghìn) đồng thu giữ quả tang của Nguyễn Công T", nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4.6. Trả cho bị cáo Nguyễn Khắc H 01 căn cước công dân số 020089009904 cấp ngày 27/06/2021 mang tên Nguyễn Khắc H.

4.7. Trả cho ông Nguyễn Công Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đen gắn BKS: 12T1-134.52 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vương Hải V.

(Chi tiết toàn bộ số vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan điều tra Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn ngày 27/6/2024).

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Khắc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Khắc H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Công Đ có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

7. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Tiển